

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 468/2021/TLST - HNGĐ ngày 21/7/2021 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị VŨ THỊ T** - Sinh năm 1980

HKTT và nơi cư trú: thôn Tr - xã C - huyện T - tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: **Anh VŨ MẠNH TH** - Sinh năm 1977

HKTT và nơi cư trú: xã Đ - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Vũ Mạnh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Vũ Thị T và anh Vũ Mạnh Th có 01 con chung là Vũ Mạnh Đ - sinh ngày 30/01/2009. Chị T và anh Th thỏa thuận giao cháu Đ cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đ mỗi tháng 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 11/2021 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị T và anh Th tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62229 ngày 21/7/2021). Chị T đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện T, Hải Dương
- số 35/2006 ngày 23/9/2006;
- Lưu HS;